TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 228/2024/QĐ-PT	*Đà Nẵng, ngày 18 tháng 6 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp:* ông **Phạm Tồn**

- *Các Thẩm phán:* ông **Phùng Anh Dũng**

ông **Trương Công Thi**

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên họp:* ông **Nguyễn Thế Vinh** - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 23/2024/QĐST-HC ngày 03 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk. căn cứ vào khoản 5 Điều 38, Điều 143 và Điều 144 của Luật tố tụng hành chính, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thụ lý số 226/2023/TLST-HC ngày 22/11/2023 về việc *"Kiện hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai"* giữa:

- Người khởi kiện: Ông Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1959; địa chỉ: Số nhà A, thôn A, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo uỷ quyền của người khởi kiện: Ông Đỗ Anh T; địa chỉ: Số nhà F, tổ liên gia 31, buôn Đ, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- Người bị kiện: Ủy ban nhân dân thành phố B; địa chỉ: Số A L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Lê Đại T1 – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố B.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp: Ông Võ Quang H – Phó giám đốc trung tâm P đất thành phố B.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: D M, phường T, thành phố B,

tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Hồng Q – Thanh tra viên, Thanh tra Q - Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Đắk Lắk.

2. Ủy ban nhân dân xã H, thành phố B; địa chỉ: Thôn A, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức L – Chủ tịch UBND xã H.

Tại đơn kháng cáo ngày 12 tháng 4 năm 2024 của ông Nguyễn Ngọc C với lý do: Kháng cáo toàn bộ Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 23/2024/QĐST-HC ngày 03 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

XÉT THẤY:

Xét kháng cáo của ông Nguyễn Ngọc C thì thấy:

[1] Ông Nguyễn Ngọc C kiện yêu cầu Tòa án: Tuyên hành vi hành chính của Ủy ban nhân dân thành phố B trong việc không ban hành quyết định phê duyệt bồi thường, hỗ trợ diện tích 10.000m^2 đất hợp đồng liên kết trồng cà phê đối với gia đình tôi là trái pháp luật và buộc Ủy ban nhân dân thành phố B phải ban hành quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với 10.000m^2 hợp đồng liên kết trồng cà phê đối với gia đình tôi theo quy định của pháp

Xét thấy: Nguồn gốc diện tích đất 10.000m² (lô số 42,52,53,54) tại khu c181, xã H, thành phố B do hộ ông Nguyễn Ngọc C canh tác là đất Quốc phòng đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Đắk Lắk quản lý, sử dụng với diện tích 501.047m² theo Quyết định số 954/QĐ-UB ngày 04/10/1993 của UBND tỉnh Đắk Lắk, Quyết định số 407/TTg ngày 13/6/1997 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch đất Quốc phòng do Quân đội quản lý trên địa bàn Quân khu 5 và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 204485 do UBND tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 25/9/2008 cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Đắk Lắk.

Hợp đồng liên kết trồng cà phê (mía) giữa ông Nguyễn Anh T2 (nay là ông C, người thừa kế lại quyền, nghĩa vụ) và Phòng hậu cần - Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Đắk Lắk là Hợp đồng dân sự giữa người giao khoán và người nhận khoán, trường hợp ông C cho rằng khi thanh lý Hợp đồng có ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của hộ ông C thì ông C phải khởi kiện bằng một vụ án dân sự đối với Hợp đồng giao khoán trên. Đất thuộc quyền quản lý của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Đắk Lắk, do đó Ủy ban nhân dân thành phố B không thực hiện việc thu hồi đất và không lập phương án bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích đất trên. Như vậy, Ủy ban nhân dân thành phố B không có hành vi hành chính làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của hộ ông C nên người khởi kiện không có quyền khởi kiện vụ án hành

chính theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 123, điểm h khoản 1 Điều 143 của Luật Tố tụng hành chính;

[2]. Ông Nguyễn Ngọc C kháng cáo yêu cầu xem xét lại Quyết định Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 23/2024/QĐST-HC ngày 03 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk nhưng không cung cấp được chứng cứ nào mới nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Ngọc C. Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 23/2024/QĐST-HC ngày 03 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk. Tại phiên họp, kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng cũng đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của ông Nguyễn Ngọc C và giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

[3]. Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Nguyễn Ngọc C phải chịu án phí hành chính phúc thẩm nhưng ông Nguyễn Ngọc C là người cao tuổi nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án..

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 243 Luật tố tụng hành chính;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Ngọc C. Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 23/2024/QĐST-HC ngày 03 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

2. Miễn án phí hành chính phúc thẩm cho ông Nguyễn Ngọc C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- TANDTC;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk ;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Tồn